

Số: 18/2023/QĐST-DS

T, ngày 27 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 45/2023/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V

Trụ sở tại: Tầng 1, Tòa nhà S - số , phường B, Quận , Thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông H, chức vụ: Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông T, chức vụ: Giám đốc THN trực tiếp và XLN TTQLN NHBL2-VIB (theo Giấy ủy quyền số 107083.22 ngày 03/10/2022).

Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Trần Thùy P, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP V (theo Giấy ủy quyền số 003429.23 ngày 12/01/2023).

Địa chỉ: Tầng 4 Tòa nhà C, số T, quận Đ, H.

Bị đơn: Bà Chu Huyền T, sinh năm 1998.

HKTT: Thôn P xã T, huyện T, Thành phố H.

Chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã V, huyện T, Tp H.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1975.

Trú tại: Thôn V, xã V, huyện T, Thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Chu Huyền T, xác nhận tính đến ngày 19/6/2023 còn nợ Ngân hàng TMCP V tổng số tiền là **582.031.754 đồng** (*Năm trăm tám mươi hai triệu, không trăm ba mươi một nghìn, bảy trăm năm tư đồng*) bao gồm 496.000.000 đồng nợ gốc; 32.530.053 đồng nợ lãi; 53.501.701 đồng lãi quá hạn.

2.2. Bà Chu Huyền T đồng ý trả cho Ngân hàng TMCP V toàn bộ số tiền là **582.031.754 đồng** (*Năm trăm tám mươi hai triệu, không trăm ba mươi một nghìn, bảy trăm năm tư đồng*).

- Kể từ 20/6/2023, bà Chu Huyền T còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn tại Hợp đồng tín dụng số 8252891.20 ngày 13/11/2020 đã ký giữa Ngân hàng TMCP V và bà Chu Huyền T đối với số tiền gốc chậm trả đến thời điểm thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Trường hợp bà Chu Huyền T vi phạm nghĩa vụ thanh toán nêu trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện T phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 255; tờ bản đồ số 14; địa chỉ Thôn V, xã V, huyện T, thành phố H theo “Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất” số CY 404187, Sổ vào sổ cấp GCN: CS-TTI 16789 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố H cấp ngày 15/10/2020 mang tên bà Chu Huyền T. Hợp đồng thế chấp số công chứng 05691.20, quyển số 11 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 12/11/2020 tại Văn phòng Công chứng Vạn Xuân, Thành phố H, để thu hồi nợ.

- Trường hợp sau khi phát mại toàn bộ tài sản thế chấp mà vẫn không thanh toán được hết nợ thì bà Chu Huyền T phải có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán nốt khoản nợ gốc và lãi phát sinh.

2.3. Về án phí:

- Bà Chu Huyền T phải nộp 13.640.000 đồng (*Mười ba triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại Ngân hàng TMCP V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 12.360.000 đồng tại biên lai thu số AA/2020/23339 ngày 23/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T - Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội.
- VKSND thành phố Hà Nội.
- VKSND huyện T.
- Chi cục THA huyện T.
- Dương sự.
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Hòa